ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 03 /2023/QĐ-UBND	*Long An, ngày 31 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 24/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp; trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Long An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp; trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Long An;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 136/TTr-SGDĐT ngày 13/01/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 24/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp; trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Long An, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định mức hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp; trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Long An.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Long An, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; các cơ sở giáo dục mầm non, giáo viên mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Long An và trẻ em mầm non đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục là con công nhân, người lao động làm việc tại các khu công nghiệp.

3. Mức hỗ trợ

a) Đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp

Giáo viên mầm non đảm bảo các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Long An được hỗ trợ 800.000 đồng/giáo viên/tháng.

Số lượng giáo viên trong cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục được hưởng hỗ trợ được tính theo định mức quy định đối với các cơ sở giáo dục mầm non công lập hiện hành.

Thời gian hưởng hỗ trợ tính theo số tháng dạy thực tế trong năm học. Mức hỗ trợ này nằm ngoài mức lương thỏa thuận giữa chủ cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục với giáo viên và không dùng tính đóng hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp.

b) Đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp

Trẻ em mầm non thuộc đối tượng tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Long An được hỗ trợ 160.000 đồng/trẻ/tháng.

Thời gian hỗ trợ tính theo số tháng học thực tế, nhưng không vượt quá 09 tháng/năm học.

4. Nguồn kinh phí thực hiện

a) Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.

b) Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện quyết định này; thường xuyên thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện và báo cáo tình hình thực hiện định kỳ hàng năm theo quy định.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2023.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Sở Tài chính; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT.TU; TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và các Đoàn thể tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban VH-XH, Ban KT-NS HĐND tỉnh;
- Các sở, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, các PCVP;
- Trung tâm PVHCC tỉnh (đăng công báo);
- Phòng VHXH;
- Lưu: VT, lvt.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Út